

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

Số: 03/2024/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 29 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung mục 2.2 khoản 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA X KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

Xét Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung mục 2.2 khoản 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh

tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mục 2.2 khoản 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

(Đính kèm Phụ lục)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2024.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản trị II; Cục Hành chính - Quản trị II;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.KX. *2024*

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền

Phụ lục
DANH MỤC CÁC KHOẢN THU PHÂN CHIA
THEO TỶ LỆ PHÂN TRĂM (%) GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-NĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Số thứ tự	Nguồn thu	Tỷ lệ điều tiết (%)			Ghi chú
		Tỉnh	Huyện	Xã	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
...					
2	Thu tiền sử dụng đất				
...					
2.2	Thu từ hộ gia đình, cá nhân				
	- Tiền sử dụng đất từ các dự án khu tái định cư do ngân sách cấp tỉnh trực tiếp đầu tư (bao gồm các dự án do ngân sách cấp tỉnh và ngân sách Trung ương trực tiếp đầu tư; trừ các dự án do Quỹ đầu tư Phát triển tỉnh trực tiếp đầu tư)	100			
	- Tiền sử dụng đất từ các dự án do ngân sách cấp huyện trực tiếp đầu tư và quản lý (bao gồm tiền sử dụng đất do cấp huyện thu và các dự án do Quỹ đầu tư Phát triển tỉnh trực tiếp đầu tư, trừ các nội dung quy định tại tiết thứ nhất mục 2.2 khoản này)		100		